

Số: /BC-SLĐTBXH

Đắk Nông, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023

Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023 (được điều chỉnh một số nội dung theo các Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 và Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh). Sở Lao động – TB&XH báo cáo kết quả như sau:

#### I. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thực hiện Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành có liên quan về triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia. Sở Lao động – TB&XH đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023 (được điều chỉnh tại Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 01/8/2023, Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh). Sở Lao động – TB&XH đã ban hành các Công văn số 968/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN ngày 23/6/2023, Công văn số 1228/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN ngày 02/8/2023 về việc triển khai Kế hoạch đào tạo nghề và hướng dẫn thực hiện hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng năm 2023.

- 07/08 huyện, thành phố đã ban hành Kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng năm 2023 theo Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh. Riêng huyện Đắk R'Lấp không tổ chức đào tạo nghề do các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn không có nhu cầu tuyển dụng lao động, không đảm bảo gắn với việc làm sau đào tạo cho học viên, một số nghề đã đăng ký không tổ chức tuyển sinh được do không có đối tượng...

#### II. Đánh giá kết quả thực hiện

##### 1. Kết quả thực hiện (Theo Phụ lục 01, 02 đính kèm)

- Thực hiện Quyết định số 729/QĐ-UBND, toàn tỉnh đã tổ chức 82 lớp với 09 đơn vị<sup>1</sup> tham gia và đào tạo trình độ sơ cấp và dưới 03 tháng cho 2.490 đối tượng

<sup>1</sup> (1) Trung tâm GDNN-GDTX huyện Cư Jút, (2) Trung tâm GDNN-GDTX huyện Krông Nô, (3) Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk Song, (4) Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk G'Long, (5) Trung tâm GDNN-GDTX huyện Đắk

thuộc 03 CTMTQG (trong đó: đào tạo nghề nông nghiệp là 796 người, đào tạo nghề phi nông nghiệp là 1.694 người); đạt 74,6% so với Kế hoạch đề ra (tỷ lệ cao nhất đạt 99,5% là huyện Krông Nô, tỷ lệ thấp nhất đạt 11,5% là thành phố Gia Nghĩa).

- Các ngành nghề được tổ chức đào tạo đa dạng, phong phú, với 18 nhóm nghề: 07 nghề nông nghiệp<sup>2</sup> và 11 nghề phi nông nghiệp<sup>3</sup>, giúp cho người lao động thuộc các nhóm đối tượng được hỗ trợ đào tạo lựa chọn nghề phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, nhu cầu của bản thân; gắn liền với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Các đối tượng tham gia học nghề: 0,6% đối tượng là người khuyết tật (*Hội người mù*); trên 80% đối tượng là người đồng bào dân tộc thiểu số, dân tộc thiểu số nghèo, hộ nghèo; 6% thuộc hộ cận nghèo và còn lại thuộc lao động nông thôn khác.

## **2. Kinh phí thực hiện:**

Kinh phí theo Kế hoạch là 13.156,4 triệu đồng; kinh phí thực hiện là 8.424,6 triệu đồng (đạt 64%), trong đó:

- Nguồn CTMTQG phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS&MN: 5.706,2 triệu đồng (Trung ương: 5.138,5 triệu đồng, địa phương: 567,7 triệu đồng).

- Nguồn CTMTQG giảm nghèo bền vững: 1.306,4 triệu đồng (Trung ương: 1.282,7 triệu đồng, địa phương: 23,7 triệu đồng).

- Nguồn CTMTQG xây dựng nông thôn mới: 1.412 triệu đồng (Trung ương: 1.105,6 triệu đồng, địa phương: 306,4 triệu đồng).

**3. Kiểm tra, giám sát:** Sở Lao động – TB&XH đã thực hiện hai (02) đợt kiểm tra, giám sát công tác hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2023 (*Kết quả kiểm tra theo các Báo cáo số 394/BC-SLĐTBXH ngày 07/11/2023 và số 07/BC-SLĐTBXH ngày 10/01/2024*).

## **4. Đánh giá chung**

### **4.1. Ưu điểm:**

- Được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời của các cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

- Các huyện, thành phố đã chủ động tham mưu xây dựng, phê duyệt kế hoạch, mở rộng các ngành nghề đào tạo theo nhu cầu của người học và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương (*như Kỹ thuật trồng, chăm sóc cây sầu riêng; Kỹ năng giao tiếp du lịch và phục vụ buồng phòng; Xoa bóp bấm huyệt...*); tổ chức đặt hàng/giao nhiệm vụ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng, thường xuyên quan tâm đôn đốc triển khai thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và

---

Mil, (6) Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tuy Đức, (7) Trung tâm GDNN DAMSAN, (8) Trường Cao đẳng Bách Khoa Tây Nguyên, (9) Trung tâm Đào tạo cán bộ phục hồi chức năng cho người mù.

<sup>2</sup> Bao gồm: Kỹ thuật chăn nuôi thú y; Kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật; Kỹ thuật trồng, chăm sóc và cạo mù cao su; Kỹ thuật trồng, chăm sóc cây cà phê; Kỹ thuật trồng, chăm sóc cây tiêu; Kỹ thuật trồng nấm; Kỹ thuật trồng, chăm sóc cây sầu riêng.

<sup>3</sup> Bao gồm: Kỹ thuật xây dựng, Kỹ thuật hàn, Nấu ăn, Sửa chữa máy nông nghiệp, May công nghiệp, Trang điểm, Dệt thỏ cảm, Kỹ năng giao tiếp du lịch và phục vụ buồng phòng, Tin học, Điện dân dụng, Xoa bóp bấm huyệt.

đào tạo dưới 03 tháng; định kỳ, đột xuất kiểm tra, giám sát công tác hỗ trợ đào tạo nghề trên địa bàn theo Kế hoạch đề ra.

#### **4.2. Tồn tại, hạn chế:**

Bên cạnh những mặt đạt được thì công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh còn gặp một số khó khăn như:

- Việc triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng còn chậm tiến độ do một số địa phương đề xuất nhu cầu các lớp hỗ trợ đào tạo còn chậm, làm ảnh hưởng tới quá trình tổng hợp, bổ sung Kế hoạch đào tạo nghề và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

- UBND các huyện giao chỉ tiêu và kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề về cho Trung tâm GDNN-GDTX các huyện nên chưa phát huy được việc đặt hàng đối với những ngành, nghề đa dạng và phù hợp theo yêu cầu thực tiễn của người học.

- Tỷ lệ tự tạo việc làm, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập sau khi sau đào tạo đạt khoảng 80%, trong số đào tạo gắn với nhu cầu sử dụng của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã chiếm tỷ lệ thấp khoảng 6% (tổng số người đã được hỗ trợ đào tạo trong năm 2023).

#### **III. Đề xuất, kiến nghị**

- Đề UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng và thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề kịp thời theo nhu cầu của người học gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương; trong thời gian tới, Sở Lao động – TB&XH sẽ phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh (*gồm chỉ tiêu đào tạo nghề hằng năm theo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của HĐND tỉnh*).

- UBND các huyện, thành phố chủ động triển khai xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng phù hợp với tình hình thực tế về nguồn kinh phí được bố trí; chịu trách nhiệm về các nội dung liên quan đến công tác hỗ trợ đào tạo nghề và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định (*thông qua Sở Lao động-TB&XH tổng hợp*).

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 14/6/2023 của UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Đắc Nông năm 2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN&PTNT (p/h);
- UBND các huyện, TP;
- GD, PGD Sở (đ/c Nam);
- Lưu: VT, LĐVL&GDNN (Huyện).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Việt Nam**